

Bản án số: 28/2019/HS-PT
Ngày: 17-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Các thẩm phán: Bà Đinh Thị Quý Chi

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 17 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

Do có kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo không kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh H; sinh năm: 1986, tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai; số chứng minh nhân dân 230639220; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1950 và bà Võ Thị Tuyết N, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987 và 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/02/2018 đến ngày 10/4/2018 được bảo lãnh. (Đã chết).

- Người bị hại Đặng Hữu T (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đặng Hữu T:

Bà Đào Thị H2, sinh năm 1969 (Mẹ ruột)

Địa chỉ: Thôn 4, xã D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bà Lê Thị D, sinh năm 1991 (Vợ)

Địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- *Bị hại*: Chị Trần Thị Thiên N1; Sinh năm: 1990

Trú tại: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp

Bà H2, bà D, chị N1 ủy quyền cho bà Ngô Thị T1; sinh năm: 1972 tham gia tố tụng (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

- *Nguyên đơn dân sự*: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải và Du lịch Gia Đình Việt.

Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn T2 – Giám đốc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 99C đường Phở Quang, phường 02, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Đăng N2 – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 625/4 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1979 (Vắng mặt khi tuyên án).

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Văn M và Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ có Luật sư Huỳnh Trung H thuộc Văn phòng Luật sư N, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt khi tuyên án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H có giấy phép lái xe số 640089001703 hạng E do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/4/2017. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/02/2018, H trực tiếp điều khiển xe ô tô khách biển số: 51B-235.89 chạy theo hướng từ tỉnh Đăk Nông đi thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước, H điều khiển xe khi đến km 899A+900 quốc lộ 14, thuộc thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Lúc này, H điều khiển xe ô tô sang bên trái, đồng thời xe ô tô đi sang phần đường bên trái (theo hướng đi từ tỉnh Đăk Nông về thị

xã Đ). Lúc này, H phát hiện một xe ô tô (05 chỗ ngồi), màu đỏ, biển số: 51F-260.59 do anh Đặng Hữu T, điều khiển chở chị Trần Thị Thiên N1, ngược chiều lưu thông theo hướng thị xã Đ đi Đăk Nông. Do H xử lý kém và đi không đúng phần đường của mình nên đã đụng vào xe ô tô do anh T điều khiển. Hậu quả: anh Đặng Hữu T tử vong, chị Trần Thị Thiên N1 bị thương, hư hỏng hai xe ô tô.

- Căn cứ vào kết luận giám định số: 55/2018/GDPY ngày 28/2/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: anh Đặng Hữu T bị ngoại lực tác động gây đa vết thương phần mềm, chấn thương vỡ xương sọ, dẫn đến tử vong.

- Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 81/2018/TgT ngày 07/5/2018 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: chị Trần Thị Thiên N1 bị tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 65% (sáu mươi lăm phần trăm).

- Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 36/KL-GĐ ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận tài sản thiệt hại: Xe ô tô biển số 51F – 260.59 bị thiệt hại là 159.050.000 đồng (một trăm năm mươi chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

- Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 24/KL-GĐ ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận tài sản thiệt hại: Xe ô tô khách biển số 51B - 235.89 bị thiệt hại là 6.300.000 đồng. Tổng thiệt hại của 02 xe là 165.350.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b, d Khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 21/02/2018 đến ngày 10/4/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589; 590; 591; 601 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền mai táng phí, tiền tổn hại về tinh thần, với tổng số

tiền: 133.500.000đ (Một trăm ba mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng) cho bà Đào Thị H2, bà Lê Thị D, cháu Đặng Hữu Gia K.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K hàng tháng với số tiền 1.390.000đ/tháng cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền chi phí khám chữa bệnh, tiền mai táng phí thi nhĩ, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 200.857.925đ (Làm tròn 200.857.000đ) (Hai trăm triệu tám trăm năm mươi bảy ngàn đồng) cho chị Trần Thị Thiên N1.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 159.050.000đ (Một trăm năm mươi chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) thiệt hại về tài sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải và du lịch Gia Đình Việt.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/11/2018, bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ có đơn kháng cáo xem xét lại mức bồi thường thiệt hại.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự cho rằng chiếc xe ô tô biển số: 51B-235.89 Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ đã sang nhượng lại cho ông Nguyễn Văn M nên ông M phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại chứ Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ không phải chịu như Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm xác định sai tư cách người tham gia tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ là không đúng. Trong vụ án này xác định bị đơn dân sự là ông Nguyễn Văn M mới phù hợp với quy định của pháp luật. Việc cấp sơ thẩm xác định sai tư cách người tham gia tố tụng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần Bản án để điều tra, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: Chiếc xe ô tô biển số: 51B-235.89 mà bị cáo Nguyễn Thanh H điều khiển, ông Nguyễn Văn M đã

nhận chuyển nhượng của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ nên trách nhiệm bồi thường thuộc về ông M chứ không phải Công ty. Hơn nữa, trong vụ án này người bị hại T cũng có một phần lỗi nên ông M chỉ chịu bồi thường 50% thiệt hại xảy ra, theo Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 thì tiền xây mộ không được chấp nhận, về phần cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K thì bị cáo H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng vì xảy ra tai nạn là do bị cáo H gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Ngày 13 tháng 01 năm 2019 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước nhận được bản sao trích lục khai tử số 10/TLKT-BS ngày 31/01/2019 do bà Nguyễn Thị H1 vợ của bị cáo Nguyễn Thanh H gửi đến. Nội dung Nguyễn Thanh H đã chết vào ngày 26/01/2019, nguyên nhân chết ngừng hô hấp ngừng tuần hoàn do ngạt nước. Tuy nhiên, trước đó tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/02/2018, Nguyễn Thanh H có giấy phép lái xe số 640089001703 hạng E do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/4/2017, điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-235.89 chạy theo hướng từ tỉnh Đắk Nông đi thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước. Khi đến đoạn đường khúc cua thuộc thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Bị cáo H điều khiển xe ô tô sang bên trái và phát hiện một xe ô tô màu đỏ, biển số: 51F-260.59 do anh Đặng Hữu T điều khiển đang chờ chị Trần Thị Thiên N1 đi ngược chiều lưu thông. H xử lý chủ quan và đi không đúng phần đường của mình nên đã va chạm vào xe ô tô do anh

T điều khiển. Hậu quả: anh Đặng Hữu T tử vong, chị Trần Thị Thiên N1 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 65%, xảy thai nhi 07 tháng tuổi và làm hư hỏng hai xe ô tô tổng giá trị bị thiệt hại là 165.350.000 đồng.

Nên đủ cơ sở để xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Do bị cáo không kháng cáo, hơn nữa bị cáo hiện nay đã chết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ (Viết tắt là Công ty Đ) cho rằng cấp sơ thẩm áp dụng mức bồi thường quá cao với quy định của pháp luật và đề nghị cấp sơ thẩm xem xét lại mức bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Đ và ông Nguyễn Văn M đều thống nhất cho rằng: Chiếc xe ô tô biển số 51B-235.89 mà bị cáo Nguyễn Thanh H điều khiển gây tai nạn đã được Công ty bán cho ông Nguyễn Văn M nên trách nhiệm bồi thường thuộc về ông M chứ không phải Công ty; hơn nữa, trong vụ án này người bị hại T cũng có một phần lỗi nên ông M chỉ phải chịu bồi thường 50% thiệt hại xảy ra; theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 thì tiền xây mộ không được chấp nhận; về phần cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K thì bị cáo H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng vì xảy ra tai nạn là do bị cáo H gây ra. Tại phiên tòa Công ty Đ và ông M đều cho rằng Công ty Đ bán xe cho ông M theo hình thức trả góp với thời hạn 5 năm, hiện ông M đã trả góp được khoảng 02 năm và việc mua bán hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng. Theo quy định tại thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 quy định về đăng ký xe thì việc các bên mua bán xe ô tô phải được thông báo bằng văn bản đến cơ quan đã cấp giấy đăng ký xe để theo dõi “Trường hợp chủ xe không thông báo thì tiếp tục phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về chiếc xe đó cho đến khi tổ chức, cá nhân mua, được điều chuyển, cho, tặng xe làm thủ tục đăng ký sang tên, di chuyển xe (khoản 2 Điều 6 thông tư). Do các bên chỉ mua bán xe bằng miệng, chiếc xe chưa được đăng ký sang tên cho ông M nên Công ty Đ vẫn là chủ sở hữu của chiếc xe và phải chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến chiếc xe. Cũng theo quy định tại Điều 601 Bộ luật dân sự thì chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại và theo Điều 597 quy định “Pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người của mình gây ra trong khi thực hiện nhiệm vụ được pháp nhân giao...”. Vì vậy, Công ty trách

nhệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường tiền cho gia đình bị hại các khoản chi phí gồm: Phí mai táng là 35.000.000đ, tiền dịch vụ tang lễ 8.500.000đ, tiền xây mộ 41.000.000đ, tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 139.000.000đ, tổng cộng 223.500.000đ. Sau khi trừ đi số tiền 90.000.000đ mà bị cáo và ông M đã bồi thường số tiền yêu cầu bị đơn dân sự phải tiếp tục bồi thường là 133.500.000đ còn lại.

Xét các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại của người đại diện hợp pháp của bị hại thì Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại Mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì số tiền dùng để xây mộ 41.000.000đ không có căn cứ chấp nhận. Như vậy, sau khi trừ đi số tiền này và số tiền 90.000.000đ mà bị cáo và ông M đã bồi thường thì tổng số tiền Công ty còn bồi thường cho gia đình bị hại là 92.500.000đ. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm về phần này cho phù hợp.

Trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K (là con ruột của bị hại T): Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K hàng tháng với số tiền 1.390.000đ cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi là phù hợp. Tuy nhiên, trong phần quyết định của Bản án sơ thẩm không tuyên Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ thời gian nào là có sai sót, khó khăn cho việc thi hành án nên cũng cần sửa lại Bản án sơ thẩm cho phù hợp.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại Trần Thị Thiên N1 về việc chi Nhi yêu cầu Công ty Đ phải bồi thường các khoản chi phí bao gồm: Chi phí chữa bệnh đợt 1 với số tiền 53.973.952đ; Tiền chữa bệnh đợt 2 là 90.084.000đ; Tiền bồi thường tổn hại tổn thất tinh thần 69.500.000đ tương đương với 50 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định; Tiền chi phí mai táng thai nhi 31.300.000đ; Tiền mất thu nhập 60.000.000đ; tiền điều trị mắt lệch 40.000.000đ; tiền điều trị dị tật trên mặt 100.000.000đ), tổng cộng 445.857.925đ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo hóa đơn cung cấp đợt điều trị lần thứ hai thể hiện phiếu thu 80.000.000đ tại Trung tâm tạo hình thẩm mỹ, xét thấy phiếu

thu này là không hợp lệ nên không được chấp nhận. Ngoài ra số tiền 40.000.000đ tiền điều trị mất lệch và số tiền 100.000.000đ điều trị dị tật trên mặt cũng không được chấp nhận vì chị N1 không cung cấp được hóa đơn chứng từ để chứng minh, trong phần chi phí mai táng thai nhi thì số tiền xây mộ 15.300.000đ không được chấp nhận theo quy định tại Mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Như vậy, sau khi trừ đi những khoản tiền không được Hội đồng xét xử chấp nhận thì các khoản tiền chị N1 yêu cầu được chấp nhận là tổng số tiền 210.557.925đ trừ đi số tiền 25.000.000đ mà bị cáo và ông M đã bồi thường nên số tiền được chấp nhận buộc Công ty còn phải bồi thường là 185.557.925đ.

Đối với yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Vận tải và du lịch Gia Đình Việt chủ sở hữu của chiếc xe ô tô con nhãn hiệu KIA biển số: 51F – 260.59 yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản chiếc xe trên với số tiền 375.000.000 đồng theo đơn bán giá sửa chữa của hãng xe nhãn hiệu KIA. Tuy nhiên, căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 36/KL-GĐ ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận tài sản thiệt hại thì chiếc xe ô tô biển số 51F – 260.59 bị thiệt hại là 159.050.000 đồng. Xét thấy đây là thiệt hại thực tế của chiếc xe tại thời điểm xảy ra tai nạn. Nên Tòa cấp sơ thẩm buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ bồi thường số tiền 159.050.000 đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Vận tải và du lịch Gia Đình Việt là phù hợp.

Đối với trách nhiệm dân sự giữa Công ty Đ và ông Nguyễn Văn M cần tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

Phần trình bày của người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp có căn cứ một phần nên được chấp nhận một phần.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí cấp dưỡng Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ phải chịu.

Do kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải du lịch Đ về xem xét lại mức bồi thường thiệt hại;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2018/HS-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589; 590; 591; 597; 601 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền mai táng phí, tiền tổn hại về tinh thần với tổng số tiền: **92.500.000đ** (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho bà Đào Thị H2, bà Lê Thị D.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Hữu Gia K, sinh ngày 18/11/2013 với mức mỗi tháng **1.390.000đ** (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 12/02/2018 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền chi phí khám chữa bệnh, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền **185.557.925đ** (Một trăm tám mươi lăm triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng) cho chị Trần Thị Thiên N1.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải có trách nhiệm bồi thường số tiền **159.050.000đ** (Một trăm năm mươi chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) thiệt hại về tài sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải và du lịch Gia Đình Việt.

Tách phần trách nhiệm dân sự giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ và ông Nguyễn Văn M bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất nợ cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ phải chịu 21.855.396đ (Làm tròn 21.855.000đ) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại vận tải và du lịch Gia Đình Việt phải chịu số tiền 10.797.500đ (Mười triệu bảy trăm chín mươi bảy ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 27 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện B; (2)
- Chi cục THADS huyện B; (1)
- Công an huyện B; (1)
- Nguyên đơn dân sự; (1)
- Bị đơn dân sự; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thư Lê Hồng Hạnh

Bùi Văn Bình